TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2019/HS-ST
Ngày: 23-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thanh
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Châu Văn Nhâm
2. Ông Phạm Đình Nam

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Thư ký Tòa án
- ***Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

LÂM TẤN T, sinh năm 1976 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Xuân Trung, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Tấn B và bà Châu Mỹ C; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/01/2006, bị Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù (nhưng cho hưởng án treo) về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 02/2006/HSST.

Ngày 09/02/2006, bị Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 25/2006/HSST. Tổng hợp hình phạt phải chấp hành là 02 năm 06 tháng tù (đã đóng án phí sơ thẩm hình sự); Bị bắt tạm giam ngày 17/01/2019; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông **Nguyễn Ngọc C**, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp K, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà **NLQ1**, sinh năm: 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 1, xã F, huyện E, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông **NLQ2**, sinh năm: 1956 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khu phố 3, phường G, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/12/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 66H3-5341 đi đến "Tịnh thất N" thuộc ấp K, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Nai gặp ông Nguyễn Ngọc C (là trụ trì của Tịnh thất) để xin đi tu. Sau khi nghe bị cáo nói muốn xin đi tu thì ông C đồng ý và cho bị cáo tu tại Tịnh thất. Ngày 25/12/2018 trong khi dọn dẹp vệ sinh phòng của ông C bị cáo phát hiện ông C để tiền trong tủ quần áo nên nảy sinh ý định tìm cơ hội chiếm đoạt. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, biết ông C đi đến nhà bà Nguyễn Thị M để thuê công tu sửa lại Tịnh thất, bị cáo đã lén lút vào phòng ngủ của ông C lục tìm tài sản lấy trộm số tiền 40.000.000 đồng để trong ngăn tủ quần áo. Sau đó, bị cáo đi vào phòng khách Tịnh thất lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 60B6-264.63 của ông C rồi điều khiển xe trốn về quận D, thành phố Hồ Chí Minh. Tại quận D, bị cáo đã tháo gỡ xe mô tô trên ra từng bộ phận và đem bán cho các cửa hàng xe máy (không rõ địa chỉ) được số tiền 1.000.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền 24.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 02/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện H kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ đen, biển số 60B6-264.63 là 8.000.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Ngọc C đã nhận lại số tiền 16.500.000 đồng; ông NLQ2 (cha ruột của bị cáo) giao số tiền 1.500.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả. Ông C tiếp tục yêu cầu Lâm Tấn T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSXL ngày 12/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lâm Tấn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Tấn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Tấn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng hơn 18 giờ ngày 25/12/2018, tại "Tịnh thất N" thuộc ấp K, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Nai do ông Nguyễn Ngọc C làm trụ trì. Bị cáo Lâm Tấn T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là số tiền 40.000.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 60B-6264.63 trị giá 8.000.0000 đồng của ông C. Tổng giá trị tài sản mà T đã chiếm đoạt là 48.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lâm Tấn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử nhưng không tu chí làm ăn trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Vật chứng vụ án:

- Đối với xe mô tô kiểu dáng Wave, không bửng, biển số 66H3-5341, màu xanh đen; Quá trình điều tra xác minh được xe do anh R, trú tại S, xã I, huyện Lấp Y, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ủy thác điều tra cho Công an huyện Y, tỉnh Đồng Tháp để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp nên không xét.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ đen, biển số 60B-6264.63 không thu hồi được nên không xét

- Đối với số tiền 16.500.000 đồng Cơ quan Công an đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo Lâm Tấn T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Lâm Tấn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Tấn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Tấn T: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2019.

Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự:

- Buộc bị cáo Lâm Tấn T bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lâm Tấn T phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND phường Xuân Trung;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thanh

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nghĩa - Nguyễn Thị Hà **Bùi Thị Thanh**

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã A;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thanh